

Số: 4447/KH-UBND

Bến Tre, ngày 24 tháng 9 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 31/7/2018  
của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018  
Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tập trung  
dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất,  
năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”**

Thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 31/7/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 31/7/2018 của Tỉnh ủy, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 06/6/2018 của Bộ Chính trị;

2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện. Qua đó, nêu cao tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò người đứng đầu các cấp; tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong xây dựng và đổi mới công tác cán bộ;

3. Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và toàn diện; có trọng tâm, trọng điểm, với quyết tâm cao nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ chung**

- Tập trung xây dựng và tạo nguồn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0;

- Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng xuyên suốt, liên tục và đa chiều theo tiêu chí, sản phẩm cụ thể; công khai kết quả đánh giá để dân biết, giám sát; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; trong trường hợp cần thiết, tiến hành khảo sát nhân sự phục vụ cho việc đánh giá trước khi bầu cử, bổ nhiệm.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể**

### **2.1. Thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019**

#### **2.1.1. Nhiệm vụ:**

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hoặc ban hành mới các văn bản theo thẩm quyền liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, liên thông trong hệ thống chính trị, phù hợp với quy định Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương;

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo quy định; ràng buộc trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ;

- Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức đổi mới, sáng tạo; bảo vệ đối với cán bộ, công chức, viên chức dám nghĩ, dám làm, dám đột phá và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định của Trung ương.

#### **2.1.2. Giải pháp:**

- Thường xuyên cập nhật để sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hoặc ban hành mới các văn bản thuộc thẩm quyền có liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ. Thực hiện tốt các quy định của Trung ương và địa phương về công tác cán bộ;

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối và tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ;

- Các cơ quan, đơn vị cần đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở vật chất cho cán bộ, công chức làm việc; đồng thời, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác và phát huy hết năng lực, sở trường của mình;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Thường xuyên cập nhật các văn bản về thi đua, khen thưởng, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định mới về thi đua, khen thưởng, nhằm tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

### **2.2. Thực hiện từ năm 2019**

#### **2.2.1. Nhiệm vụ:**

- Bố trí ngân sách và biên chế dự phòng để cụ thể hóa Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, nhân tài, theo hướng không phân biệt đảng viên hay người ngoài Đảng, trong và ngoài tỉnh, hay ở nước ngoài;

- Quy định khung cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực kinh tế mũi nhọn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **2.2.2. Giải pháp:**

- Xây dựng và quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ biên chế dự phòng, nhằm thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ từ nguồn biên chế chưa sử dụng và nguồn biên chế tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

- Các ngành, các cấp cần xác định rõ lĩnh vực then chốt, trọng tâm cần thiết để phục vụ cho công tác quản lý cũng như sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; trên cơ sở đó, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút nhân tài có hiệu quả, chất lượng trên địa bàn tỉnh.

## **2.3. Đến năm 2020**

### **2.3.1. Nhiệm vụ:**

- Triển khai thực hiện đạt mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch số 4021/KH-UBND ngày 08/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, trong đó quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nữ, trẻ;

- Phân đấu trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, thực hiện việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức nữ, trẻ đạt từ 20% trở lên trong số cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện; phải có cán bộ, công chức, viên chức nữ giữ chức danh chủ chốt trong UBND các cấp theo mục tiêu Đề án 01-ĐA/TU ngày 12/6/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### **2.3.2. Giải pháp:**

- Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 của từng cơ quan, đơn vị để phấn đấu đến năm 2020, các cơ quan, đơn vị đều đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức là nữ.

- Triển khai thực hiện tốt Đề án số 01-ĐA/TU ngày 12/6/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ, cán bộ trẻ giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

## **2.4. Đến năm 2030:**

### **2.4.1. Nhiệm vụ:**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị đạt mức chuyên nghiệp, có chất lượng, số lượng và cơ cấu hợp lý; đảm bảo sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng, cụ thể:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Đạt tỷ lệ từ 15 - 20% cán bộ chủ chốt cấp tỉnh dưới 40 tuổi; từ 25 - 35% đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; từ 20 - 25% cán bộ chủ chốt cấp huyện dưới 40 tuổi.

b) Đối với cán bộ chuyên trách cấp xã: Đạt tỷ lệ 100% có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng vị trí công tác.

c) Đối với đội ngũ cán bộ khoa học: Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu lĩnh vực khoa học và công nghệ, ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

#### 2.4.2. Giải pháp:

- Các ngành, các cấp phải nâng cao trách nhiệm, triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định về công tác cán bộ và tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ. Đồng thời, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế;

- Chú trọng đào tạo trình độ sau đại học cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật thuộc các ngành, lĩnh vực trọng yếu, nhằm đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Nội vụ

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Kế hoạch này đến tất cả cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và định kỳ 06 tháng, năm hoặc theo yêu cầu đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, để báo cáo về cơ quan cấp trên theo quy định;

- Tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hoặc ban hành các văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền quy định liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ. Đồng thời, tham mưu thực hiện tốt các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ; cụ thể hóa việc thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 4021/KH-UBND ngày 08/8/2016 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016 - 2020; chú trọng tham mưu đào tạo sau đại học cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật đối với một số ngành khoa học kỹ thuật mà tỉnh đang có nhu cầu để phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương;

- Thường xuyên cập nhật, rà soát để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật bảo đảm chặt chẽ, chính xác, thống nhất và đồng bộ với các quy định của Đảng;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư và tiếp tục chấn chỉnh văn hóa giao tiếp nơi công sở theo Công văn số 1377-CV/TU ngày 11/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thắt chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách để cụ thể hóa việc thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định khung cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực kinh tế mũi nhọn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **4. Các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố**

- Căn cứ vào Kế hoạch này, các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố tiến hành cụ thể hóa và triển khai thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ theo định kỳ 06 tháng, năm hoặc đột xuất để theo dõi, tổng hợp.

- Tạo môi trường và điều kiện làm việc thuận lợi để cán bộ chủ động đổi mới, sáng tạo trong công tác; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ, đảm bảo đạt hiệu quả cao; tiếp tục thực hiện chủ trương về đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng thông qua hình thức thi tuyển và đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII.

UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- TT.TU, TT.HONND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Phòng: TH, TTTTĐT;
- Lưu: VT.

